

Số: 180/2021/QĐST - HNGĐ

C, ngày 16 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 222/2021/TLST - HNGĐ ngày 07/6/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1990

ĐKKHKT: Thôn 14 Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

2/ Chị Đỗ Diệu N, sinh năm 1991

ĐKKHKT tại: Số 10/165 phố D, tổ 21 phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Diệu N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, quận C, thành phố Hà Nội, ngày 21/12/2015 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh H và chị N phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Diệu N.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Diệu N có 02 con chung là

Nguyễn Minh T, sinh ngày 26/8/2015 và Nguyễn Kim N, sinh ngày 07/7/2017. Ly hôn, hai bên thỏa thuận chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Diệu N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Diệu N không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: Chị Đỗ Diệu N tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 08/6/2021 là ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Diệu N.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Minh T, sinh ngày 26/8/2015 và Nguyễn Kim N, sinh ngày 07/7/2017 cho chị Đỗ Diệu N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Diệu N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Anh Nguyễn Quang H và chị Đỗ Diệu N xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Diệu N chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ

phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0017645 ngày 03/6/2021) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS quận C;
- UBND phường Q,
quận C, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân